Tết phương nam

Truyện ngắn của **LÊ PHƯƠNG LIÊN**

Cảm nghĩ khi sáng tác truyện ngắn "Đến với Tết phương Nam": Một vài năm trước đây, tôi không thích việc đi du lịch trong những ngày Tết. Tôi nghĩ Tết là dịp phải ở nhà, ở quê để sum họp gia đình,họ mạc, gia tộc… Những năm gần đây ký nghỉ Tết Nguyên đán có nhiều ngày hơn. Tôi thấy việc du lịch Tết cũng có cái hay, đặc biệt là đi những vùng miền trong nước. Gần đây tôi có dịp đi vào miền Tây Nam Bộ, thế là tôi viết truyện ngắn này.

Thế là tôi đã qua môn thi cuối cùng của học kỳ I. Trên đường phố đã thấy mưa phùn bay ướt át những cành đào,chậu quất bấy bán đầy vỉa hè. Lòng lại xôn xao tự hỏi: Tết này đến với mình thế nào nhỉ? Bỗng trên điện thoại có dòng tin nhắn zalo: *"Bạn oi, đã thi học kỳ xong chưa? Sao mà Mai nhớ Tết năm ngoái chi lạ…"* Tin nhắn từ một nơi xa xôi, khiến tôi bối hối nhớ lại kỷ niệm một cái Tết phương Nam…

…Buổi sáng ngày mồng hai Tết Quý Mão ấy lần đầu tiên tôi được bay trên biển mây. Tôi háo hức nhìn qua cửa sổ ngắm nhìn hai nhánh sông lớn Tiền Giang và Hậu Giang đang vươn mình và tỏa ra những nhánh sông nhỏ chảy ngoằn ngoèo trên mảnh đất đồng bằng. Sao bố mẹ tôi lại cho tôi bay đến nơi này vào dịp Tết Nguyên Đán nhỉ? Máy bay hạ cánh xuống sân bay Cần Thơ, một sân bay bé nhỏ và yên ả hơn sân bay Nội Bài luôn tấp nập đông đúc. Ra sân bay đón gia đình tôi là bác Vinh, người bạn học cùng lớp đại học ngành lịch sử với bố tôi. Nhìn cảnh bác Vinh và bố tôi ôm lấy nhau thân thiết tôi mới hiểu bố tôi đã gắn bó với bác Vinh và mảnh đất An Giang từ những năm tuổi trẻ.

Khi ánh hoàng hôn tỏa ráng hồng lên cánh đồng lúa xanh rộng mênh mông, gia đình tôi đã đến chân núi Sam - Thành phố Châu Đốc tỉnh An Giang. Nhà bác Vinh ở dưới chân núi, ngôi nhà hai tầng ẩn dưới bóng những cây tràm hoa vàng cổ thụ. Bước vào trong nhà tôi thấy một chậu sứ bày cây mai cành rất thẳng không hề uốn éo, những bông mai nở vàng như giọt nắng giữa lá xanh non. Thế rồi tôi chú ý tới bức họa phù điêu: "Vũ nữ Apsara trên tường Angkor Wat". Một bức họa đen trắng mà sao đẹp lạ lùng.

Thấy tôi đứng chăm chú nhìn ngắm bức họa vũ nữ Apsara, bác Vinh hỏi giọng Nam Bộ, âm rõ và sáng khiến tôi rất dễ nghe: "Cháu có thích bức họa này không?" Tôi vui vẻ đáp lại không ngập ngừng: "Dạ, cháu thích ạ! Cô vũ nữ sống động như người thật!"

Nghe tôi nói, bác Vinh quay lại phía bố tôi: "Nghe con trai nói sướng chưa? Hắn có nòi theo nghề nghiên cứu cổ vật của cha đó! "Bố tôi cười xòa: "Cháu nó còn nhỏ, chưa biết thế nào!" Mẹ tôi đang đứng bóc bánh chưng, bánh tép cùng vợ bác Vinh, cất tiếng nói thêm vào câu chuyện: "Các con còn nhỏ, biết yêu cái đẹp là mừng rồi, các anh nhỉ! Sau này ra sao, là còn mệt lắm! Này, các ông bố xem, cháu Mai bày đĩa salat đẹp chưa!"

Nghe mẹ tôi nói thế, tôi cũng chạy tới bàn ăn, ngó vào. Chả, đĩa salat nhìn ngon mắt, ngon miệng thật. Những củ kiệu trắng bấy giữa những bông hoa được gọt từ củ cà rốt xếp khép kín vòng tròn. Cà chua và dưa chuột bày bên nhau tạo thành những hình hoa đối xứng với khóm củ kiệu ở giữa. Tôi ngước nhìn con gái bác Vinh thán phục thầm: "Bạn này chắc vẽ đẹp lắm!"

Lúc ấy, bố mẹ tôi gọi tôi ra đứng trước bàn thờ gia tiên của nhà bác Vinh. Ban thờ ở đây cũng giống ban thờ nhà tôi có di ảnh của bốn ông bà nội, ngoại. Hóa ra bạn Mai và tôi cùng đều cùng cảnh ông bà nội,ngoại đều đã mất. Trên bàn thờ ở đây cũng như ở nhà tôi đều có ảnh ông bộ đội trẻ măng đã là liệt sĩ. Tôi nhớ lại cảm giác ngày Ba mươi Tết, bố mẹ tôi gọi tôi ra đứng lễ trước ban thờ ở nhà. Mâm cơm cúng tất niên nghi ngút khói hương. Tôi cứ tưởng tượng như ông bà tôi đang ở đâu đây trong một đường vòng hương khói mong manh và cổ kính… Tôi thành tâm đứng trước một ban thờ ở phương nam. Một cảm giác thiêng liêng giống như ở ban thờ nhà tôi. Dẫu cho hoa quả bày biện có khác nhau,các món ăn trong mâm cơm cúng ngày Tết có khác nhau nhưng cảm giác đứng trước ban thờ ngày Tết thì thật là giống nhau.

Bữa cơm tối mồng hai Tết ở một nơi xa Hà Nội gần hai nghìn cây số thật đặc biệt. Vừa có bánh chưng, giò chả món Tết Hà Nội, lại vừa có bánh tét, thịt kho trứng nước dừa và củ kiệu muối món Tết phương Nam. Cả nhà bác Vinh khen bánh chưng giò chả Hà Nội ngon quá. Cả nhà tôi được nếm món thịt kho trứng nước dừa ăn với bánh tét và củ kiệu thật lạ miệng. Khi mọi người đã nếm xong món ăn nguội ngày Tết của hai miền nam bắc thì vợ bác Vinh lại bưng ra một món ăn nóng hổi. Đó là món lẩu cá linh, bông điên điển nổi tiếng của miền Tây Nam Bộ. Lần đầu tiên, tôi được ngồi ăn trong một căn nhà phương nam, ăn món ăn phương nam, nghe giọng nói phương nam mà sao tôi cảm thấy thật gần gũi, không có gì xa lạ.

Tối đó gia đình tôi nghỉ tại khách sạn trên đỉnh núi Sam. Chà, một nơi nghỉ tuyệt đẹp. Đứng trên sân nhỏ trước của phòng tôi cảm mình rất gần với bầu trời nhấp nháy những ngôi sao. Tôi hồi hộp nghĩ đến sáng mai, mình sẽ được ngắm mặt trời mọc và ngôi sao tôi sẽ gặp đầu tiên chính là ngôi sao mai!

Nhưng, sáng hôm sau, khi tôi tỉnh dậy, ánh nắng đã chan hòa rực rỡ trước thềm phòng ngủ. Mặt trời đã lên tít trên cao giữa bầu trời xanh ngắt. Ngôi sao mai đã biến mất rồi. Thấy tôi ngẩn ngơ tiếc vì đã bỏ lỡ dịp ngắm bình minh và không được gặp sao mai. Mẹ tôi bảo: "Bố mẹ cũng ngủ quên! Hôm qua nhà mình đi đường mệt nên ngủ say quá!" Khi đó bố tôi giục giã: "Nào, cả nhà nhanh đi ăn sáng! Chúng ta chỉ ở núi Sam chừng một tiếng nữa thôi! Sau đó sẽ đi tới Rừng Tràm Trà Sư!"

Chà, hóa ra đi du lịch cũng căng thẳng áp lực giờ giấc chẳng khác gì một kỳ thi học kỳ! Tôi nghĩ thế khi theo bố mẹ hối hả trả phòng và kéo chiếc vali của mình xếp lên xe ô tô. Tôi bắt đầu cảm thấy mệt. Theo chân bố mẹ và cha con bác Vinh, tôi cố gắng bước lên dốc phố núi. Hai bên dãy phố là những hàng bày những lọ đường thốt nốt và khô mắm. Hàng khô mắm la liệt những tấm biển đề mắm cá lóc, mắm cá trèn, mắm cá linh, mắm cá sặc… Những miếng mắm cá khô như miếng phi lê thịt mầu nâu đỏ được xếp thành những vòng tròn. Lại có những loại mắm đã được thái ra thành sợi, xếp như một quả núi con trong chậu nhựa. Lại có cả loại mắm đã được nấu thành nước sền sệt mà vẫn có hình con cá lấp ló trong vò mắm ấy. Cả dãy phố ngào ngạt mùi mắm. Mẹ và tôi ngạc nhiên nhìn thấy những biển hiệu đề "Mắm cô giáo Thảo"; "Mắm bà giáo Tâm"… Mẹ tôi là một cô giáo có vẻ nghĩ ngợi và nói: "Chắc là nghề làm mắm cũng nghiêm cẩn, tận tụy thương người như nghề giáo?"

Bác Vinh vừa đi vừa thuyết minh: "Thành phố Châu Đốc được gọi là *vương quốc mắm* của miền Tây Nam Bộ. Bởi nơi đây nằm bên dòng sông Hậu phì nhiêu. Mùa nước nổi,cá tôm nhiều không kể xiết, ăn không hết,nên phải nghĩ ra cách làm các loại mắm để dành. Trước đây làm mắm để ăn, bây giờ làm mắm để bán thành thương phẩm."

Nhìn thấy vẻ mặt mệt mỏi của tôi, Mai hỏi: "Chắc là bạn không quen với mùi mắm?" Bị hỏi bất ngờ, tôi thủng thẳng đáp theo nhịp thở: "Đúng là tới đầu phố, tôi chưa quen! Rồi đi mãi, lại thấy mùi hấp dẫn, bỗng muốn mến thử, một miếng mắm!". Mai cười khúc khích: "E, nếm thử một miếng rồi, lại muốn ăn nữa đó!"

Câu nói của Mai khiến tôi bật cười! Bỗng nhiên tan biến nỗi mệt nhọc! Lòng tôi háo hức vì thấy bố mẹ tôi đã theo bác Vinh dừng chân lại ở một cửa hàng mua đường thốt nốt và mắm cá khô! Những người bán hàng nhìn theo gia đình tôi với nụ cười vui vẻ. Tôi từng nghe chuyện người du lịch bị lừa, bị hớ mua phải hàng giả, hàng xấu. Bố mẹ không ngại và không sợ? Có lẽ vì bố mẹ tôi đã có người bạn thân chỉ dẫn. Tất cả nhà cứ mải miết đi đến tận cùng con đường: Đó là Miếu Bà Chúa Xứ. Mẹ tôi bảo: "Mình đi tới vùng đất xa lạ nào cũng phải tôn trọng các vị thần linh của xứ đó. Nhà mình vào đây lễ Bà Chúa Xứ Núi Sam."

Chúng tôi rời núi Sam lên đường đến Rừng Tràm Trà Sư lúc mặt trời đã đi qua đỉnh đầu. Cha con bác Vinh vẫn đồng hành với gia đình tôi. Trong chuyến đi này làm sao có thể thiếu được lời chỉ dẫn của bác Vinh và tiếng cười khúc khích của con gái bác?

Khi đến rừng tràm, tôi cảm thấy mình như trôi trong giấc mơ. Những cây tràm cao lớn ngả mình trên hai bên bờ dòng kênh như cổng chào đón du khách tiến sâu vào rừng. Chiếc xuồng chèo tay nhẹ nhàng rẽ mặt nước đầy bèo xanh tai tượng như một tấm thảm rung rinh. Rừng im gió mà sao mát lạ. Cái mát mẻ lâng lâng từ cây cối và mặt nước đem đến cho mình một cảm giác tinh khiết. Tôi lắng nghe, có nhiều tiếng chim kêu. Có bóng chim bay vút lên không trung. Chiếc xuồng chèo tay nhẹ nhàng không ồn ào tiếng máy nổ sẽ dễ tiến gần hơn đến những tổ chim. Bỗng tôi giật mình bởi Mai lấy chiếc nón đội thụp vào đầu tôi: "Coi chừng phân cò rơi trúng đầu!"

Tôi ngước mắt lên nhìn. Đúng thật! Trên ngọn những cây tràm có những tổ cò. Tôi lặng người nhìn và khao khát muốn đến thật gần, tôi muốn chạm đến những cái tổ mong manh ấy. Bỗng nghe thấy tiếng Mai nói rất khẽ: "Bạn nhìn vào cành cây kia đi!" Theo tay Mai chỉ, tôi chưa nhìn thấy gì cả. Tiếng Mai thì thầm: "Nó đó, con cò cổ rắn." A, tôi đã nhìn thấy rồi, một con cò có cái cổ rất dài. Khi nó cúi xuống, cái cổ nhìn giống một con rắn. Chỉ thoáng chốc thôi. Con cò vỗ cánh bay đi. Nó bay vút lên bầu trời xanh ở trên đầu tôi, trên cả khu rừng tràm mênh mông.

Sao mà khoảng khắc con cò kỳ diệu ấy hiện ra trong mắt tôi đã lung linh mãi. Cho đến tận bây giờ, một năm đã trôi qua, Tết Giáp Thìn đang tới. Tôi ngước lên nhìn bầu trời cao xa thăm thẳm, dường như tôi nhìn thấy con cò đó hiện lên. Rồi như lại nhìn thấy cô vũ nữ Apsara đang uốn mình trong một điệu múa. Và rồi, lại nhìn thấy một cây mai có cành thật thẳng không hề uốn éo, có những bông mai vàng như giọt nắng. Bên tai tôi có tiếng cười của Mai và tiếng thì thầm: "Bạn nhìn vào cành cây kia đi"…

Tôi hỏi mẹ: "Mẹ ơi! Tết năm nay mẹ định thế nào nhỉ?"Mẹ tôi cười: "Mồng hai Tết năm nay, gia đình bác Vinh sẽ ra Hà Nội ăn Tết với nhà ta." Tôi vỡ òa sung sướng. Tết sắp đến rồi. Mùa xuân sắp đến rồi! ■

29/11/2023

L.P.L

Nồng nàn *hương vị Tết quê*

Tản văn của **HUY THỦY**

Hương vị nồng nồng quen thuộc của ly cà phê đen nơi góc nhỏ, phố quen trong cái se lạnh cuối năm dần tôi trầm tư, hoài niệm… thấy thiếu vắng, nhớ nhung đến lạ dần dắt ký ức tìm về... Trong muôn vàn náo nhiệt đô thành, của vòng xoay vận hội, có lúc thấy mình ồn ào, đôi khi lại thấy lẻ loi giữa đám đông… tôi mới thấm thía cảm giác thân thuộc nâng đỡ chính mình bởi tuổi thơ, của ký ức giờ chỉ còn mong manh thấm vị ngọn ngào của tiết chiều cuối năm.

Giọng người đàn bà đậm chất chất miền Trung bên tai "Mua bà cái chi (gì) để về quê thôi cháu"… Tôi giật mình nhìn về thực tại, hình ảnh bà cụ khòm khòm, vai đeo giỏ hàng nào là tăm bông, móc khóa… thoảng đó đã một đời vai gánh nặng tuổi thơ con, vai cuốc cày sớm hôm tần tảo, bới nhặt mom sông thân cò chở tuổi thơ con qua cái đói của những ngày giáp hạt, cũng mẹ quạt nồng những trưa hè oi nóng, hay đêm rét kéo mền bông cũ kỹ đưa con qua mùa đông, rồi thu, xuân, hè. Chính mẹ tảo tần thay cha bước qua mọi chông chênh để cha đi trả nghĩa cuộc đời. Cũng mẹ đã nhiều mùa qua bên kệ cửa ngóng con miền xa… và giờ người mẹ ấy… Mẹ!

Mẹ! người phụ nữ nối thời gian, nối mùa màng để cuộc sống đi qua. Tôi hai tay run run cầm những đồng tiền trả lại từ tay mẹ, bàn tay nắm thời gian đã phai mòn cũ kỹ nhưng cũng đầy thách thức. Mẹ lại đi, những bước chân phố thị, vẫn gói tâm và mấy mươi đồ lặt vặt, dáng liêu xiêu bóng đổ nối sang mùa.

Còi xe khiến tôi giật mình, mắt mở to, phố xá náo nhiệt, hối hả hơn những ngày thường. Ngày cuối năm nối dài cảm xúc. Rời góc phố nhỏ, bỏ lại ly café đen uống dở, tôi khoác túi vội và hướng về phía Nam thành phố cho kịp chuyến xe cuối chiều. Ai cũng nói quê tôi "chó ăn đá, gà ăn sỏi", ngẫm mà thấm, đúng là chiêm khê mùa úng. Trai gái trung làng lớn lên là tìm cách đi làm ăn xa, ngóng làng trên xóm dưới toàn người già và trẻ nhỏ trông nhau. Từ những năm 90 của thế kỷ trước, tôi đã biết đến mùi cafe ở vùng đất đỏ Bazan Tây Nguyên. Thấm cái nắng đỏ gạch và những lần chạy mưa chiều ở xứ mộng mơ, nơi ra đời những trang sử thi oai hùng … Ở đó, đã xuất hiện những ông chủ đồn điền cafe, hồ tiêu là người quê tôi. Không ít người quê tôi làm thuê cuốc mướn rồi dựng vợ gả chồng, lập thân lập nghiệp ở những vùng xa xứ ấy. Giờ đây, thanh niên quê tôi đa số đều được học hành, trở thành những cử nhân, kỹ sư, thợ lành nghề… những người ở lại quê hương cũng hăng hái thực hiện chương trình nông thôn mới nên đời sống đã khác xưa nhiều. Những ngôi nhà tranh vách đất đã đi vào niềm ký ức.

Tôi đã trở về, đây rồi triền đê ngày nào gắn chặt tuổi thơ tôi. Nó trông như con trăn khổng lồ gánh làng tôi qua bao bận lũ lớn. Đâm trẻ con vẫn đùa nghịch chân trần phong phanh trong chiếc áo lấm lem. Làng tôi tựa vào núi, phải đi qua một bãi bồi ngô đậu, một chiếc cầu nhỏ, dọc theo triền đê đến trạm bơm nước đã cũ kỹ rồi rẽ xuống con đường nhỏ rải đầy đá được lấy về từ núi. Khác với các vùng quê bắc Bộ, quê tôi không có hàng rào tre trúc, không có những thảm tơ hồng quấn ngang rặng cúc tần. Nhà ai cũng xây tường rào bằng đá, lối đi bằng đá, xây nhà cũng dùng đá…

Còn cách nhà không xa lắm, tôi chậm bước, suy tư về những tháng ngày thơ ấu, tường đã đã xám xịt, rêu phong chứng kiến mọi đổi thay của làng, của những thế hệ đã đi qua. Đây rồi cổng cũ vườn xưa… Tôi đứng lại nhìn vào sân, mẹ ngồi ngay hiên nhà với tấm thân hao gầy, quanh mẹ nào là lá dong, gạo nếp, lạt buộc… mẹ bình thản lau từng chiếc lá cẩn thận rồi đặt sang bên trái. Chưa lúc nào thôi thúc tôi muốn chạy đến ôm lấy mẹ như lúc này, bình yên quá. Mắt tôi cay cay…

Hình ảnh mẹ và Tết quê thật giản dị, vẫn chiếc áo cũ đã phai màu tháng năm, vẫn những câu mắng yêu như thuở tôi còn thơ dại, vẫn tần tảo nối những mùa sang, tiền những năm cũ ở một ngôi làng quê nghèo xứ Thanh nhưng sâu đậm yêu thương. Tôi đã về với mẹ, với Tết quê, bao bộn bề nơi phố hội đã gửi lại để đón mâm cơm chiều ba mươi, vẫn rau mẹ trồng, dưa hành mẹ muối, vẫn vị nồng nồng từ rơm rạ tuổi thơ tôi. ■

H.T